TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8 – ĐĂK LĂK
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 07/2025/QĐ-TA

Đăk Lăk, ngày 04 tháng 8 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8, TỈNH ĐẮK LẮK

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh L.

2. Thư ký phiên họp: Ông Thiều Sỹ Vững – Thư ký TAND Khu vực 8, Đăk Lăk.

Ngày 04 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 8, Đăk Lăk, tỉnh Đắk Lắk tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 06/2025/QĐ-TA ngày 28 tháng 5 năm 2025 đối với:

Họ và tên: Nguyễn Xuân D tên gọi khác: Tí Bèo; sinh ngày 20/12/1986; Căn cước công dân: 066086005453, cấp ngày 10/8/2021; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ học vấn: 7/12; Nguyên quán: Quảng Bình; Hộ khẩu thường trú: số I L, Tổ dân phố A, phường B, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm Nông, vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Người đề nghị: Trưởng Công an phường B - Ủy quyền cho ông Trần Việt B, chức vụ: Cán bộ Công an phường B.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8, Đăk Lăk: Bà Ngô Thị Thu Hà – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Nguyễn Xuân D là người sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2008, ngày 07/4/2025 D có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 11/4/2025 Công an phường B đưa D đi xét nghiệm chất ma túy tại Bệnh viện Đa khoa thị xã B; kết quả xét nghiệm ngày 11/4/2025 D có dương tính với chất ma túy M và A, là người nghiện ma túy.

Công an phường B đã hướng dẫn D cùng gia đình làm thủ tục cai nghiện ma túy tự nguyện cho D trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày cơ quan Công an phường B thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện cho D cùng gia đình, nhưng D cùng gia

đình không thực hiện. Công an phường B quyết định về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ ngày 21/5/2025 cho đến khi người có thẩm quyền đưa đối tượng đi áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định số 285/QĐ-QLNN ngày 21/5/2025.

Tại phiên họp, đại diện ủy quyền Trưởng Công an phường B đề nghị: Nguyễn Xuân D nghiện ma túy M1 và A, đã được hướng dẫn việc đăng ký cai nghiện tự nguyện, nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, nên thuộc trường hợp áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 33 Luật phòng chống ma túy; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ và khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo về tình trạng nghiện ma túy, đây là quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về tình tiết tăng nặng: Đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng tái phạm quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Xuân D với thời hạn từ 18 tháng đến tháng 24 tháng.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8, Đăk Lăk phát biểu quan điểm: Từ khi thụ lý cho đến tại phiên họp, Tòa án đã thực hiện đầy đủ và đúng các quy định pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Căn cứ vào tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ, căn cứ kết quả tại phiên họp. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Xuân D với thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng.

XÉT THẤY

1/ Về thẩm quyền xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Người đề nghị Trưởng Công an phường B có trụ sở tại địa bàn phường B, nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 8, Đăk Lăk theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH5, ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2/ Về thời hiệu: Ngày 12/5/2025 Công an phường B lập biên bản vi phạm số 16/BBVP-CAP đối với Nguyễn Xuân D về việc không đăng ký cai nghiện tự nguyện sau khi có kết quả xét nghiệm là dương tính với chất ma túy M và A1 phetamin.

Ngày 21/5/2025 Trưởng Công an phường B có đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 283/ĐN-CNBB đối với Nguyễn Xuân D

là còn thời hiệu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét thấy, Võ Xuân D1 là người sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 11/4/2025 Công an phường B đưa D1 đi xét nghiệm chất ma túy tại Bệnh viện Đa khoa thị xã B, kết quả xét nghiệm D1 có dương tính với chất ma túy M và A, là người nghiện ma túy, không đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và tính đến thời điểm D1 bị đề nghị là người trên 18 tuổi, nên thuộc trường hợp áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định Luật phòng chống ma túy

Sau khi hoàn thành hồ sơ đề nghị, cơ quan lập hồ sơ đã thông báo bằng văn bản cho người bị đề nghị, người đại diện hợp pháp của Nguyễn Xuân D về việc lập hồ sơ trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo. Như vậy, việc lập hồ sơ đề nghị đối với D bảo đảm theo đúng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau khi cai nghiện ma túy.

Xét tính chất hành vi của Nguyễn Xuân D là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xét đề nghị của Trưởng Công an phường B, đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với D là có căn cứ, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 33 Luật phòng chống ma túy; điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9, điểm b khoản 1 Điều 10; Điều 95; Điều 96, 103,104 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 3; Điều 40; Điều 41; Điều 42 và Điều 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau khi cai nghiện ma túy; Điều 7, 8 và Điều 11 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC, ngày 01 tháng 3 năm 2025.

1. Áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Xuân D, sinh ngày 20/12/1986. Nơi chấp hành: Cơ sở tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở bắt buộc là 24 tháng kể từ ngày người bị áp dụng biên pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc bị tạm giữ để đưa cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan tổ chức liên quan biết.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định:

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có quyền khiếu nại, Trưởng Công an phường B có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ có quyền kháng nghị Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị,kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an phường B có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**
- *TAND tỉnh Đắk Lắk;*
-*VKSND khu vực 8. Đăk Lăk;*
-*Công an phường B;*
- *Cơ sở CN ma túy tỉnh Đắk Lắk;*
- *Người bị đề nghị;*
- *Lưu HS,VP;*

Nguyễn Thanh Long